

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUY PHONG
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2023/HS-ST

Ngày: 16 - 02 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY PHONG, TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đồng Vũ.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Ngọc Linh.

2. Ông Nguyễn Trọng Di.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Văn Hồng Lễ, Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa:* Ông Hứa Hải Dương, Kiểm sát viên.

Ngày 16/02/2023, tại Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 04/2023/TLST-HS ngày 16/01/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2023/QĐXXST-HS ngày 01/02/2023 đối với các bị cáo:

1. Trần Anh P (H S), sinh ngày 03/3/2004, tại tỉnh Bình Thuận. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu phố S, thị trấn P1, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận; Chỗ ở: Khu phố H1, thị trấn P1, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận; Nghề nghiệp: Làm biển; Trình độ học vấn: 04/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Anh H (chết) và bà Nguyễn Thị H1 (chết); sống chung như vợ chồng với Lê Thị T và có 01 con sinh năm 2020;

Tiền án: Không.

Tiền sự: 03 tiền sự:

- Ngày 24/9/2020, bị Trưởng Công an thị trấn P1 xử phạt hành chính số tiền 375.000 đồng về hành vi đánh nhau. (chưa đóng tiền)

- Tại quyết định số 65/QĐ-XPVPHC ngày 17/9/2021 của Chủ tịch UBND thị trấn P1. Quyết định xử phạt số tiền 2.000.000 đồng đối với Trần Anh P về hành vi gây rối trật tự công cộng. (chưa đóng tiền)

- Tại quyết định số 67/QĐ-XPVPHC ngày 20/9/2021 của Chủ tịch UBND thị trấn P1. Quyết định xử phạt số tiền 2.000.000 đồng đối với Trần Anh P về hành vi gây rối trật tự công cộng. (chưa đóng tiền).

Hoạt động nhân thân:

- Tại quyết định số 0017130 ngày 27/11/2019 của Trưởng Công an huyện Tuy Phong xử phạt bằng hình thức cảnh cáo đối với Trần Anh P về hành vi cố ý gây thương tích.

- Tại quyết định số 0018935 ngày 06/01/2020 của Trưởng Công an thị trấn P1 xử phạt bằng hình thức cảnh cáo đối với Trần Anh P về hành vi Trộm cắp tài sản.

- Tại bản án hình sự sơ thẩm số 145/2022/HS-ST ngày 21/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong tuyên phạt Trần Anh P 09 tháng tù về tội “Hủy hoại tài sản”, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng. Đang trong thời gian thử thách thì bị cáo phạm tội tại bản án này.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 12/12/2022 đến ngày 12/3/2023, hiện đang tại ngoại, có mặt.

2. Hồ Ái H, sinh ngày 09/12/2003, tại tỉnh Bình Thuận. Nơi cư trú: Khu phố H2, thị trấn P1, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận; Nghề nghiệp: Làm biển; Trình độ học vấn: 05/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hồ Ái Quốc và bà Lê Thị Thu; Vợ, con: Không có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 12/12/2022 đến ngày 12/3/2023, hiện đang tại ngoại, có mặt.

3. Nguyễn Thành Đức Đ (N), sinh ngày 23/9/2003, tại tỉnh Bình Thuận. Nơi cư trú: Khu phố H1, thị trấn P1, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Thanh Đ và bà Hoàng Thị H; Vợ, con: Không có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 12/12/2022 đến ngày 12/3/2023, hiện đang tại ngoại, có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Bà **Lê Thị U**, sinh năm 1975. (Vắng mặt)

2. Ông **Lê Văn D**, sinh năm 1997. (Vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Khu phố S, thị trấn P1, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận.

3. Ông **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1993. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Khu phố Xuân Giang 2, thị trấn P1, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận.

4. Ông **Bùi Hữu H**, sinh năm 1963. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Khu phố G, thị trấn P1, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Anh P có mâu thuẫn đánh nhau với Lê Văn D (là con của Lê Thị U) trước đó. Khoảng 12 giờ ngày 22/10/2022, P và Hồ Ái H cùng nhau nhậu bia sài gòn xanh, loại chai thủy tinh tại nhà của H ở khu phố H2, thị trấn P1. Trong lúc

nhậu xong đến khoảng 18 giờ cùng ngày, P nhớ lại sự việc đánh nhau với D nên rủ H cùng lên nhà D tại Khu phố S, thị trấn P1 để tìm D đánh nhau thì H đồng ý. P và Hiếu đi đến tiệm Internet rủ Nguyễn Thành Đức Đ (N) và Nguyễn Ngọc Bảo Nguyên (Sáu Anh) sinh năm 2007 đi cùng. P chuẩn bị 06 chai bia sài gòn xanh, 03 con dao tự tạo (mã tấu), P cầm 01 cây cán và lưỡi dài 80cm, mũi nhọn, P đưa cho H cầm 01 cây dài 80cm và Đ cầm 01 con dao dài khoảng 40cm, mặt lưỡi rộng 6cm, mũi nhọn. P cầm 02 chai bia loại thủy tinh tại nhà H sau đó P điều khiển xe đạp điện chở Đ ngồi sau, H dùng xe đạp chở Nguyên. Khi đi đến cây xăng Minh Châu thuộc khu phố Thanh Giang 1, thị trấn P1 thì Phong mua 30.000 đồng xăng đổ đầy 02 chai bia thủy tinh. P dùng vải quần kín miệng chai lại làm bom xăng. P, Đ, H và Nguyên chạy xe đến khu vực chợ thị trấn P1 thì dừng xe để đi bộ. Nguyên ngồi ở lại mà không đi cùng. Lúc này khoảng 19 giờ, P và Đ tay phải cầm dao tự tạo, tay trái cầm 01 chai bom xăng và H cầm dao tự tạo đi trên đường Lê Lai thuộc Khu phố S, thị trấn P1 đến nhà Lê Thị U. P đốt chai bom xăng ném vào trước nhà U, tiếp tục H đốt 01 chai bom xăng ném vào nhà U làm bốc cháy. Lúc này U không biết sự việc do ở nhà sau. P, H và Đ nhìn thấy Nguyễn Văn T, Bùi Hữu H là người làm thuê tại kho hàng của nhà xe Nam Long thì P cầm mã tấu chỉ về phía T và H chửi bới. Do sợ P gây thương tích nên T và H im lặng. P, H và Đ bỏ đi đến vị trí để xe đạp điện thì nhìn thấy Nguyên nên cả 4 người đi về. Khi về đến nhà H thì P tiếp tục lấy 04 chai bia thủy tinh, P đến cây xăng Minh Châu đổ xăng đầy chai, dùng vải quần kín miệng chai quay lại nhà U. Khi đến nhà U thì P cầm dao và 02 chai bom xăng, H và Đ cầm dao và mỗi người cầm 01 chai bom xăng. Nguyên không đi theo. P đốt 01 chai bom xăng, dùng tay phải ném vào trước nhà U nhưng vướng vào cành cây rơi xuống trên mặt đường hương lộ làm cháy, P tiếp tục đốt chai thứ hai, cầm ở tay phải ném vào nhà U làm bốc cháy. Sau đó H và Đ cùng đốt chai bom xăng ném vào nhà U làm bốc cháy. Lúc này các phương tiện tham gia giao thông dừng lại không dám lưu thông. Phong, H và Đ đứng đợi khoảng 10 phút nhưng không thấy D ra nên cả 3 quay lại chỗ để xe. Nguyên, P, Đ và H cùng chạy xe về nhà. Lê Thị U đến Công an thị trấn P1 để trình báo sự việc.

Về tang vật chứng: Đã thu giữ gồm:

- Các mảnh vỡ thủy tinh của vỏ chai bia;
- 01 cây mã tấu bằng kim loại màu trắng có phần cán và lưỡi dài 80cm, bề mặt lưỡi rộng 03cm thu giữ của Trần Anh P, 01 cây dao có phần cán và lưỡi dài 80cm, phần gỗ màu vàng thu giữ của Hồ Ái H.
- 05 đoạn video do camera an ninh ghi hình sự việc tối ngày 22/10/2022 chuyển cùng hồ sơ vụ án.

Tại bản Cáo trạng số 18/CT-VKSTP-HS ngày 12/01/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận đã truy tố các bị cáo Trần Anh P, Hồ Ái H và Nguyễn Thành Đức Đ về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong: Vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố tại cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50; khoản 2 Điều 56; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, đề nghị xử phạt bị cáo Trần Anh P từ 02 năm 03 tháng – 02 năm 06 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Và tổng hợp với hình phạt 09 tháng tù về tội “Hủy hoại tài sản” tại bản án số 145/2022/HS-ST ngày 21/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong.

Áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, đề nghị xử phạt bị cáo Hồ Ái H từ 02 năm – 02 năm 03 tháng tù, bị cáo Nguyễn Thành Đức Đ từ 02 năm – 02 năm 03 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”.

- Ý kiến các bị cáo: Các bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu là đúng, không oan. Các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là đầy đủ và tuân thủ đúng theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 19 giờ ngày 22/10/2022, các bị cáo gồm Trần Anh P, Hồ Ái H, Nguyễn Thành Đức Đ, mỗi bị cáo cầm 01 con dao tự tạo đi trên đường Lê Lai thuộc Khu phố S, thị trấn P1, huyện Tuy Phong và dùng 06 chai thủy tinh bên trong chứa đầy xăng quần vãi làm bom xăng ném vào nhà Lê Thị U (P ném 03 chai, H ném 02 chai, Đ ném 01 chai) gây cháy làm mất an ninh, trật tự tại địa phương. Hành vi của các bị cáo đã đủ các yếu tố cấu thành tội “Gây rối trật tự công cộng” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Vụ án có đồng phạm nhưng thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn, các bị cáo đều là người thực hành. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn công cộng và nếp sống văn minh tại địa phương, gây tâm lý bất bình trong quần chúng nhân dân trên địa bàn nơi xảy ra vụ án. Để có tác dụng giáo dục các bị cáo ý thức tuân theo pháp luật, cần có mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện để có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa tội phạm chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo thành khẩn khai báo, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Ngày 21/9/2022 Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong đã xử phạt bị cáo Trần Anh P 09 tháng tù về tội “Hủy hoại tài sản” tại bản án số 145/2022/HS-ST, đang trong thời gian thử thách, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, do đó Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong tổng hợp hình phạt của nhiều bản án theo quy định tại khoản 2 Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[4] Về xử lý vật chứng:

Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy vật chứng là công cụ, phương tiện phạm tội, vật cấm tàng trữ, lưu hành và không có giá trị sử dụng, gồm:

- Các mảnh vỡ thủy tinh của vỏ chai bia, niêm phong có dấu lãng tay của Lê Thị U.

- 01 con dao tự tạo bằng kim loại màu trắng có phần cán và lưỡi dài 80cm, bề mặt lưỡi rộng 03cm, niêm phong có chữ ký Trần Anh P.

- 01 con dao tự tạo có phần cán và lưỡi dài 80cm, có vỏ gỗ màu vàng, niêm phong có chữ ký Hồ Ái H.

[5] Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Anh P, Hồ Ái H, Nguyễn Thành Đức Đ phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Căn cứ: điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50; khoản 2 Điều 56; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Trần Anh P 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Tổng hợp với hình phạt 09 (chín) tháng tù về tội “Hủy hoại tài sản” tại bản án số 145/2022/HS-ST ngày 21/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 03 (ba) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án.

Căn cứ: điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Hồ Ái H 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thành Đức Đ 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án.

2. Về biện pháp tư pháp:

Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy:

- Các mảnh vỡ thủy tinh của vỏ chai bia, niêm phong có dấu lãg tay của Lê Thị U.

- 01 con dao tự tạo bằng kim loại màu trắng có phần cán và lưỡi dài 80cm, bề mặt lưỡi rộng 03cm, niêm phong có chữ ký Trần Anh P.

- 01 con dao tự tạo có phần cán và lưỡi dài 80cm, có vỏ gỗ màu vàng, niêm phong có chữ ký Hồ Ái H.

(Các vật chứng trên do Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuy Phong quản lý theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 13/01/2023)

3. Về án phí:

Áp dụng: Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Anh P, Hồ Ái H, Nguyễn Thành Đức Đ, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Tuy Phong;
- Công an huyện Tuy Phong;
- Bị cáo;
- Chi cục THADS huyện Tuy Phong;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đồng Vũ